

TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025
BẠC MÀM NON, TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ - XÃ AN KHÁNH
(Kèm theo Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã An Khánh)

Đơn vị tính: Nghìn đồng																
TT	Nội dung	Số dư năm 2024 chuyển sang	Dự toán giao đầu năm 2025		Bổ sung cấp bù học phí	Bổ sung dự toán trong năm			Tổng số	Đã chi đến 30/11/2025	Điều chỉnh giảm về Tấn Dân, % tiết kiệm	Dự toán còn lại	Nhu cầu chi tháng cuối năm 2025			Dự toán thừa (thiếu)
			Chi lương và các khoản theo lương	Chi chuyên môn nghiệp vụ		Chi lương	Chi chuyên môn nghiệp vụ (cả mua sắm)	Chi khác					Tổng số	Nhu cầu chi T12/2025	Nhu cầu chi	
A	B	I	2	2a	3	4	5	6	$7=1+2+2a+3+4+5+6$	8	9	$10=7-8-9$	$11=12+13$	12	13	$14=10-11$
1	Trường Mầm non Thái Sơn		8 703 144	660 000		- 389 629	- 31 071		8 942 444	7 958 849		983 595	786 403	729 454	56 949	197 192
2	Trường Mầm non Tân Viên		6 442 000	742 000		1 184 000	185 332		8 553 332	7 439 715		1 113 617	875 547	875 547		232 830,6
3	Trường Mầm non Mỹ Đức		10 425 530	816 000	79 900	270 000	71 000		11 662 430	10 652 475		1 009 955	754 098	738 168	15 930	255 857
4	Trường Tiểu học Trần Tất Văn	310 449	13 831 867	1 449 000		319 750	62 600		15 973 666	13 098 514	943 700	1 931 452	1 925 206	1 747 548	177 658	6 246,201
5	Trường Tiểu học Tân Viên	83 071	9 374 275	1 048 750		417 000	16 000	1 081 461	12 020 557	10 447 851		1 572 706	1 225 337	1 179 266	46 071	347 639,585
6	Trường Tiểu học Mỹ Đức 1	22 953	6 860 165	773 400		336 000	199 000		8 191 518	7 001 247		1 190 271	859 612	824 833	34 779	330 659
7	Trường Tiểu học Mỹ Đức 2	120 662	5 163 000	489 000		1 262 038	21 450		7 056 150	6 066 307		989 843	897 471	705 067	192 404	70 372
8	Trường THCS Thái Sơn	161 697	9 081 556	1 585 000	264 058	832 000	40 000		11 964 311	10 211 448		1 752 863	1 305 462	95 928	1 209 534	447 401
9	Trường THCS Tân Viên	196 554	5 902 000	802 000	219 728	1 763 030	28 500		8 911 812	7 487 849		1 423 963	1 319 317	953 917	365 400	104 646
10	Trường THCS Mỹ Đức	262 198	7 881 000	1 466 000	487 672	1 258 000	1 449 388		12 804 258	11 233 726		1 570 532	1 380 010	1 380 010		190 522
	Tổng cộng	1 157 584	83 664 537	9 831 150	1 051 358	7 252 189		1 081 461	106 080 478	91 597 981		13 538 797	11 328 463	9 229 738	2 098 725	2 183 365,386

Biểu số: 48

Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Đơn vị: Trường Mầm non Thái Sơn

Mã đơn vị SDNS: 1132172

(Kèm theo Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã An Khánh)

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Dự toán chi ngân sách NN (822-071)	(197.192.000)	
1. Kinh phí chi thường xuyên	(197.192.000)	
- Kinh phí chi lương	(197.192.000)	

Biểu số: 48

Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Đơn vị: Trường Mầm non Tân Viên

Mã đơn vị SDNS: 1082568

(Kèm theo Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã An Khánh)

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Dự toán chi ngân sách NN (822-071)	(232.830.600)	
1.1 Kinh phí chi thường xuyên	(232.830.600)	
- Kinh phí chi lương	(232.830.600)	



Biểu số: 48

Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Đơn vị: Trường Mầm non Mỹ Đức

Mã đơn vị SDNS: 1082566

(Kèm theo Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã An Khánh)

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Dự toán chi ngân sách NN (822-071)	(255.857.000)	
1. Kinh phí chi thường xuyên	(255.857.000)	
- Kinh phí chi lương	(255.857.000)	



Biểu số: 48

Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025
Đơn vị: Trường Tiểu học Trần Tất Văn
Mã đơn vị SDNS: 1001765

(Kèm theo Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã An Khánh)

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Dự toán chi ngân sách NN (822-072)	(6.246.201)	
1. Kinh phí chi thường xuyên	(6.246.201)	
- Kinh phí chi lương	(185.726.624)	
- Kinh phí chi tăng tiết	179.480.423	



Biểu số: 48

Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Đơn vị: Trường Tiểu học Tân Viên

Mã đơn vị SDNS: 1012113

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã An Khánh)

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Dự toán chi ngân sách NN (822-072)	(347.639.585)	
1. Kinh phí chi thường xuyên	(347.639.585)	
- Kinh phí chi lương	(347.639.585)	

Biểu số: 48

Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Đơn vị: Trường Tiểu học Mỹ Đức I

Mã đơn vị SDNS: 1011966

(Kèm theo Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã An Khánh)

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Dự toán chi ngân sách NN (822-072)	(330.659.000)	
1. Kinh phí chi thường xuyên	(330.659.000)	
- Kinh phí chi lương	(218.042.000)	
- Kinh phí chi tăng tiết	(112.617.000)	



Biểu số: 48

Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Đơn vị: Trường Tiểu học Mỹ Đức II

Mã đơn vị SDNS: 1011965

(Kèm theo Quyết định số ~~1049~~ /QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã An Khánh)

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Dự toán chi ngân sách NN (822-072)	(70.372.000)	
1. Kinh phí chi thường xuyên	(70.372.000)	
- Kinh phí chi lương	(70.372.000)	



Biểu số: 48

Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Đơn vị: Trường THCS Thái Sơn

Mã đơn vị SDNS: 1070970

(Kèm theo Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã An Khánh)

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Dự toán chi ngân sách NN (822-073)	(447.401.000)	
1.1 Kinh phí chi thường xuyên	(447.401.000)	
- Kinh phí chi lương	(384.568.000)	
- Kinh phí chi tăng tiết	(62.833.000)	



Biểu số: 48

Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Đơn vị: Trường THCS Tân Viên

Mã đơn vị SDNS: 1015778

(Kèm theo Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã An Khánh)

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Dự toán chi ngân sách NN (822-073)	(104.646.000)	
1. Kinh phí chi thường xuyên	(104.646.000)	
- Kinh phí chi lương	(123.711.000)	
- Kinh phí chi tăng tiết	19.065.000	



Biểu số: 48

Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Đơn vị: Trường THCS Mỹ Đức

Mã đơn vị SDNS: 1016407

(Kèm theo Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã An Khánh)

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Dự toán chi ngân sách NN (822-073)	(190.522.000)	
1.2 Kinh phí chi thường xuyên	(190.522.000)	
- Kinh phí chi lương	35.304.000	
- Kinh phí cấp bù do thiếu giáo viên	(225.826.000)	

